

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THÁNG,
TỈNH LÀO CAI

Số: 53/2024/QĐCNTTLH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bảo Thắng, ngày 23 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM
GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THÁNG, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn của anh **Đặng Phương N** và chị **Phạm Thu L**

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh, chị chuyển đến Tòa án ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn” của anh **Đặng Phương N** và chị **Phạm Thu L**;
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05/9/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
Anh **Đặng Phương N** và chị **Phạm Thu L**
Cùng địa chỉ: **Tổ dân phố số G, thị trấn T, huyện B, tỉnh Lào Cai**;
- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 05 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Đặng Phương N** và chị **Phạm Thu L** cùng nhất trí thuận tình ly hôn. Hôn nhân của anh **Đặng Phương N** và chị **Phạm Thu L** chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Chị **Phạm Thu L** trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu **Đặng Anh Q**, sinh ngày 02/6/2020 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi; Anh **Đặng Phương N** có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung

cho cháu **Đặng A Q** là 2.000.000đ/tháng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Sau khi ly hôn anh **Đặng Phương N** có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền干涉.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về lệ phí: Anh **Đặng Phương N** và chị **Phạm Thu L** không phải chịu tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- UBND xã Phú Nhuận, H. Bảo Thắng, T.Lào Cai
(nơi ĐKKH ngày 30/7/2019);
- Chi cục THADS huyện Bảo Thắng;
- Lưu hồ sơ(2); TQĐ; VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Mai Phương